ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33/2023/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 26 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Kinh doanh Bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08/01/2024 và thay thế Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm traVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: các PCVP, CVNCTH, Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, XDĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
PHỐI HỢP XÂY DỰNG, DUY TRÌ HỆ THỐNG THÔNG TIN, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33 /2023/QĐ-UBND ngày 26 / 12 /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung thông tin dữ liệu chia sẻ, cung cấp, kiểm tra thông tin dữ liệu, thực hiện hoạt động phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu trong xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức, cá nhân phối hợp, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu trên cơ sở quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định; bảo đảm vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan và đảm bảo phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, thống nhất trong thực hiện chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của nội dung báo cáo, thông tin, dữ liệu cung cấp.

3. Phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở thị trường bất động sản phải bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời và hiệu quả; đồng thời bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin và tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến hoạt động thu thập thông tin, công bố, cung cấp, sử dụng thông tin.

4. Xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của các sở, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; chủ đầu tư; sàn giao dịch bất động sản đối với những thông tin dữ liệu thuộc phạm vi chia sẻ, cung cấp đã được quy định.

5. Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản phải đúng biểu mẫu, đúng thời gian quy định.

6. Trường hợp cần thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh không thuộc phạm vi Quy chế này, Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận trước khi tổ chức thực hiện.

Chương II
NỘI DUNG, HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 4. Xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì thu thập thông tin, dữ liệu ban đầu, sử dụng các biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 44/2022/NĐ-CP) để duy trì hệ thống thông tin, định kỳ tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp không thống nhất, mâu thuẫn cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân rà soát, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản có trách nhiệm chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ theo quy chế này hoặc đột xuất; theo yêu cầu của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

Điều 5. Nội dung thông tin, dữ liệu được phối hợp chia sẻ, cung cấp

1. Cơ quan phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở, thị trường bất động sản định kỳ hằng quý, hằng năm theo quy định tại Điều 18, Nghị định số 44/2022/NĐ-CP:

a) Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở, các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo Biểu mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

d) Cục Thuế tỉnh chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo Biểu mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

đ) Cục Thống kê tỉnh cung cấp thông tin, dữ liệu như sau: Diện tích sàn xây dựng nhà ở hoàn thành *(Kỳ công bố: 5 năm);* Số lượng nhà ở, tổng diện tích nhà ở hiện có và sử dụng *(Kỳ công bố: 5 năm);* Diện tích nhà ở bình quân đầu người *(Kỳ công bố: 5 năm).*

e) Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Biểu mẫu số 9 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Chủ đầu tư dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản theo các biểu mẫu sau:

a) Cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; việc kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án, cơ cấu loại bất động sản của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thẩm định dự án đầu tư xây dựng được thực hiện trước khi có thông báo khởi công xây dựng hoặc trước khi được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng để thực hiện dự án (nếu có); việc kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về bất động sản đủ điều kiện giao dịch và đăng tải văn bản thông báo của Sở Xây dựng về việc nhà ở đủ điều kiện được bán, cho thuê nhà ở hình thành trong tương lai được thực hiện trước khi chủ đầu tư đưa bất động sản của dự án ra giao dịch;

b) Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thì chủ đầu tư nhận chuyển nhượng thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 11 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; chủ đầu tư chuyển nhượng phải điều chỉnh, sửa đổi lại thông tin, dữ liệu về dự án;

c) Kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

3. Sàn Giao dịch bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hằng quý theo quy định tại Biểu mẫu số 13 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Điều 6. Thời gian chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Thông tin dữ liệu chia sẻ, cung cấp định kỳ hằng quý (biểu mẫu số: 4; 6; 7; 8; 10; 11; 12; 13 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP): Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp chia sẻ, cung cấp trước ngày 10 tháng cuối cùng của Quý báo cáo.

2. Thông tin dữ liệu chia sẻ, cung cấp định kỳ hằng năm (biểu mẫu số 5; 9 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP): Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp chia sẻ, cung cấp trước ngày 10 tháng cuối cùng của năm báo cáo.

3. Thời hạn chốt số liệu: 05 ngày trước ngày thực hiện báo cáo.

Điều 7. Kiểm tra, xử lý, tổng hợp thông tin, dữ liệu

1. Sau khi nhận được thông tin, dữ liệu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này, Sở Xây dựng tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

2. Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp không thống nhất, mâu thuẫn cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại điều 2 Quy chế này để làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

Điều 8. Cập nhật, xử lý và lưu trữ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng là đơn vị tiếp nhận thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp theo điều 6 Quy chế này; xử lý thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 2, điều 20, Nghị định số 44/2022/NĐ-CP trước khi tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh; đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phục vụ kịp thời cho công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thực hiện khi được chấp thuận.

2. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được số hóa, lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành để đảm bảo an toàn, thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.

Điều 9. Điều chỉnh, sửa đổi thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp và khắc phục các lỗi kỹ thuật thuộc về phần mềm quản lý điều hành

1. Khi cần điều chỉnh, sửa đổi nội dung thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp thì cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo cho Sở Xây dựng trong vòng 01 ngày làm việc trước khi điều chỉnh chính thức và giải trình lý do điều chỉnh.

2. Khi gặp sự cố về phần mềm quản lý điều hành, cơ quan, tổ chức, cá nhân chủ động thông báo sự cố về Sở Xây dựng để khắc phục, sửa chữa.

Điều 10. Phương thức phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

Các cơ quan, chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản tại Điều 5 Quy chế này chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu trực tuyến tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo địa chỉ website: http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Bố trí đủ công chức trong biên chế được giao làm công tác theo dõi, tổng hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp; cấp tài khoản và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân truy cập, cung cấp thông tin, dữ liệu trực tuyến tại trang thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản do Sở Xây dựng vận hành và quản lý; cập nhật thông tin, dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh để quản lý; chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật; định kỳ công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

2. Cung cấp thông tin, dữ liệu theo điểm a, khoản 1, điều 5 Quy chế này trực tuyến tại cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chia sẻ, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu theo Quy chế này.

4. Chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê tỉnh xây dựng phương án, cách thức điều tra, tổng hợp dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá nhu cầu, đề xuất xây dựng, quản lý, vận hành và duy trì hoạt động thường xuyên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo tính thống nhất, kế thừa và đồng bộ với cơ sở dữ liệu hiện có phù hợp với quy định.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập hồ sơ xử lý vi phạm của chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản đối với việc không cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu không đúng thời hạn, nội dung không chính xác, đầy đủ theo quy định.

7. Thực hiện các giải pháp về an ninh, an toàn thông tin; trực tiếp hoặc giao tổ chức có đủ điều kiện năng lực đảm nhận thực hiện quản lý, vận hành các máy chủ, thiết bị tin học, mạng máy tính, bảo đảm sự vận hành của hệ thống; cấp và giao quyền truy cập cho cơ quan, tổ chức, cá nhân để chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu và khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

8. Không được chia sẻ, cung cấp các thông tin ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, bí mật kinh doanh của doanh nghiệp, các thông tin mang tính cá nhân trừ trường hợp phục vụ hoạt động điều tra, xác minh xử lý hành vi vi phạm pháp luật và phục vụ công tác quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền.

9. Công bố các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của Quy chế này trên Cổng thông tin điện tử Sở Xây dựng.

Điều 12. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo điểm b, khoản 1, điều 5 Quy chế này;

b) Thực hiện kết nối tích hợp, chia sẻ thông tin giữa cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh quản lý với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu không thống nhất liên quan đến quyết định giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc sử dụng đất tại báo cáo của Chủ đầu tư các dự án bất động sản theo khoản 2, điều 7 Quy chế này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh theo điểm c, khoản 1, điều 5 Quy chế này;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu không thống nhất liên quan đến Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và tiến độ thực hiện dự án tại báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản theo khoản 2, điều 7 Quy chế này.

3. Sở Tài chính: phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cân đối kinh phí trong định mức chi hoạt động giao hằng năm để thực hiện nhiệm vụ điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu và duy trì hoạt động thường xuyên của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

4. Cục Thuế tỉnh:

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo điểm d khoản 1, điều 5 Quy chế này;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giao dịch bất động sản.

5. Cục Thống kê tỉnh:

a) Cung cấp thông tin định kỳ theo điểm đ khoản 1, điều 5 Quy chế này; cung cấp thông tin, dữ liệu theo yêu cầu đột xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng và đề nghị của Sở Xây dựng, gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng đề xuất phương án, cách thức điều tra, tổng hợp dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá đảm bảo tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, đánh giá nhu cầu và đề xuất xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo tính thống nhất, kế thừa và đồng bộ với cơ sở dữ liệu hiện có phù hợp với quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Cử công chức làm công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Quy chế này.

2. Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo điểm e khoản 1, điều 5 Quy chế này.

3. Chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện báo cáo đầy đủ chính xác, kịp thời các thông tin về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu không thống nhất liên quan về số lượng, diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo khoản 2, điều 7 Quy chế này.

Điều 14. Trách nhiệm của Chủ đầu tư, Sàn giao dịch bất động sản

1. Chủ đầu tư:

a) Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến dự án bất động sản theo khoản 2, điều 5 Quy chế này và theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu không thống nhất liên quan đến dự án bất động sản, sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch, tình hình giao dịch bất động sản của dự án, chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản theo khoản 2, điều 7 Quy chế này.

2. Sàn giao dịch bất động sản:

a) Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo khoản 3, điều 5 Quy chế này và theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu không thống nhất liên quan đến tình hình giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản thông qua sàn giao dịch theo khoản 2, điều 7 Quy chế này.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.